

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HUYỆN HỒNG NGŨ  
TỈNH ĐỒNG THÁP

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ

Hồ N, ngày 03 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị P**, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: **ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: **ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị P** và anh **Phạm Văn C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị P** và anh **Phạm Văn C** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Phạm Thị M**, sinh năm 1998 và **Phạm Thị Trâm A**, sinh năm 2005, cả hai đã trưởng thành tự lao động sinh sống được, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Phạm Thị P** và anh **Phạm Văn C** mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân, chị **P** đồng ý tự nguyện chịu thay anh **C**, vậy tổng cộng chị **P** đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006103 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hồng Ngự, chị **Phạm Thị P** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thì Trang**